

THÔNG TƯ

Quy định tiêu chuẩn chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Văn hóa và Thể thao; Sở Du lịch thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 79/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ;

Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư quy định tiêu chuẩn chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Văn hóa và Thể thao; Sở Du lịch thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định tiêu chuẩn chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Văn hóa và Thể thao; Sở Du lịch thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Giám đốc Sở, Phó Giám đốc Sở).

2. Thông tư này áp dụng đối với:

a) Người được xem xét thi tuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển giữ chức danh Giám đốc Sở, Phó Giám đốc Sở;

b) Cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện hoặc kiểm tra giám sát việc thực hiện thi tuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, miễn nhiệm, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá chức danh Giám đốc Sở, Phó Giám đốc Sở và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc áp dụng

Người được xem xét thi tuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển giữ chức danh Giám đốc Sở, Phó Giám đốc Sở phải bảo đảm các tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh theo quy định của Đảng, Nhà nước và các tiêu chuẩn quy định tại Thông tư này.

Chương II

TIÊU CHUẨN CHUNG

Điều 3. Về chính trị tư tưởng

1. Trung thành với lợi ích của Đảng, của quốc gia, dân tộc và nhân dân; kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu, lý tưởng về độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội và đường lối đổi mới của Đảng.

2. Có lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên quyết đấu tranh bảo vệ Cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước.

3. Có tinh thần yêu nước, đặt lợi ích của Đảng, quốc gia - dân tộc, nhân dân, tập thể lên trên lợi ích của cá nhân; chấp hành nghiêm sự phân công của tổ chức và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Điều 4. Về đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật

1. Có phẩm chất đạo đức trong sáng; lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, giản dị; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Tâm huyết, có trách nhiệm với công việc; có tinh thần đoàn kết, xây dựng, dân chủ.

2. Không tham nhũng, quan liêu, cơ hội, vụ lợi và tích cực đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, cửa quyền, lãng phí, chủ nghĩa cá nhân, lối sống cơ hội, thực dụng, bè phái, lợi ích nhóm, nói không đi đôi với làm; công bằng, chính trực, trọng dụng người tài, không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi.

3. Tuân thủ, thực hiện nghiêm nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng.

Điều 5. Về trình độ

1. Tốt nghiệp đại học trở lên phù hợp với vị trí và lĩnh vực phụ trách.

2. Tốt nghiệp cao cấp lý luận chính trị hoặc tương đương.

3. Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước đối với lãnh đạo, quản lý cấp Sở.

4. Có chứng chỉ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng tương đương.

5. Có chứng chỉ ngoại ngữ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ đào tạo tiếng dân tộc thiểu số do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp đối với người đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số.

Điều 6. Về năng lực, uy tín

1. Có tư duy đổi mới, tầm nhìn chiến lược; phương pháp làm việc khoa học; có năng lực tổng hợp phân tích và dự báo.

2. Có khả năng phát hiện những mâu thuẫn, thách thức, thời cơ, thuận lợi, vấn đề mới, khó và những hạn chế, bất cập trong thực tiễn; mạnh dạn đề xuất những nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, khả thi, hiệu quả để phát huy, thúc đẩy hoặc tháo gỡ.

3. Có kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý, năng lực thực tiễn, nắm chắc, hiểu biết cơ bản tình hình thực tế để cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, địa bàn công tác được phân công.

4. Năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

5. Có khả năng lãnh đạo, chỉ đạo; gương mẫu, quy tụ và phát huy sức mạnh tổng hợp của tập thể, cá nhân; được cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân tin tưởng, tín nhiệm.

Điều 7. Tiêu chuẩn khác

1. Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ theo quy định.

2. Bảo đảm quy định về độ tuổi bổ nhiệm; Tuổi bổ nhiệm lần đầu phải đủ để công tác trọn một nhiệm kỳ. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3. Đang giữ ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương trở lên.

4. Người bị kỷ luật từ khiển trách trở lên không được bổ nhiệm trong thời gian ít nhất 01 (một) năm kể từ khi có quyết định kỷ luật. Người đang trong thời gian xem xét kỷ luật thì chưa xem xét bổ nhiệm.

Chương III

TIÊU CHUẨN CỤ THỂ

Điều 8. Chức danh Giám đốc Sở

1. Vị trí, chức trách

Giám đốc Sở là công chức đứng đầu Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Văn hóa và Thể thao; Sở Du lịch thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh), chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Văn hóa và Thể thao; Sở Du lịch.

2. Tiêu chuẩn

a) Về năng lực:

- Có năng lực dự báo và định hướng sự phát triển, tổng kết thực tiễn, tham gia nghiên cứu, xây dựng đường lối, chính sách và các văn bản quy phạm pháp luật về văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch; có khả năng tham mưu, đề xuất giải pháp, phương pháp quản lý về văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch phục vụ cho hoạt động quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; có khả năng tiếp cận, nắm bắt, phát hiện, xử lý hiệu quả những mâu thuẫn, tồn tại, hạn chế, những vấn đề mới phát sinh liên quan đến lĩnh vực, nhiệm vụ chuyên môn được phân công phụ trách;

- Có khả năng phát hiện và sử dụng người có đức, có tài; quy tụ được công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị để chủ trì và phối hợp với các cấp, các ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị khác thực hiện nhiệm vụ được giao;

b) Có 05 (năm) năm công tác trở lên trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch, trong đó có ít nhất 03 (ba) năm đảm nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý về lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành được giao từ cấp trưởng phòng hoặc tương đương trở lên;

c) Được quy hoạch chức danh Giám đốc Sở hoặc tương đương trở lên.

Điều 9. Chức danh Phó Giám đốc Sở

1. Vị trí, chức trách

Phó Giám đốc Sở là cấp phó của Giám đốc Sở, giúp Giám đốc Sở chỉ đạo một số mặt công tác và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

2. Tiêu chuẩn

a) Về năng lực:

- Có năng lực tổng kết thực tiễn, tham gia nghiên cứu, xây dựng chính sách và các văn bản quy phạm pháp luật về văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch; có khả năng tham mưu, đề xuất giải pháp, phương pháp quản lý về văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch phục vụ cho hoạt động quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; có khả năng xử lý hiệu quả những tồn tại, hạn chế, những vấn đề mới phát sinh liên quan đến lĩnh vực, nhiệm vụ chuyên môn được phân công phụ trách;

- Có khả năng phối hợp với các cấp, các ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị khác thực hiện nhiệm vụ được giao.

b) Có 03 (ba) năm công tác trở lên trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch, trong đó có ít nhất 02 (hai) năm đảm nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý về lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành được giao từ cấp phó trưởng phòng hoặc tương đương trở lên.

c) Được quy hoạch chức danh Phó Giám đốc Sở hoặc tương đương trở lên.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 10 năm 2019.

2. Quyết định số 41/2008/QĐ-BVHTTDL ngày 14 tháng 5 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc ban hành tiêu chuẩn Giám đốc, Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực.

3. Giám đốc Sở, Phó Giám đốc Sở đã được bổ nhiệm trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành nhưng chưa đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại Thông tư này được đào tạo, bồi dưỡng để đạt tiêu chuẩn chức danh theo quy định về đầy mạnh bồi dưỡng trước khi bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý đối với cán bộ, công chức, viên chức và các quy định khác có liên quan.

Điều 11. Trách nhiệm thi hành

1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Văn hóa và Thể thao; Sở Du lịch và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

2. Đối với các Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Văn hóa và Thể thao; Sở Du lịch được bổ sung chức năng, nhiệm vụ không thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch, ngoài tiêu chuẩn quy định tại Thông tư này, cấp có thẩm quyền căn cứ vị trí chức danh lãnh đạo quản lý và tiêu chuẩn, điều kiện do cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành quy định để bổ sung tiêu chuẩn khi xem

xét thi tuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển giữ chức danh Giám đốc Sở, Phó Giám đốc Sở.

3. Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm giúp Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh hoặc có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân phản ánh về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (qua Vụ Tổ chức cán bộ) để tổng hợp báo cáo Bộ trưởng xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Tỉnh ủy, Thành ủy, HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Thành ủy, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Văn hóa và Thể thao; Sở Du lịch, Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Công báo, Công Thông tin điện tử Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Công Thông tin điện tử Bộ VH, TT & DL;
- Lưu: VT, TCCB (500)

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Ngọc Thiện